

Số: 2945/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 06 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố 05 thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên môi trường  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã  
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/ND-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3300/TTr-STNMT ngày 29 tháng 11 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trước đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC - BTP (kèm hồ sơ);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở TN&MT, Sở Tư pháp (kèm hồ sơ);
- Phòng TH (HCT), TTTTĐT;
- Lưu: VT, STNMT.



**Cao Văn Trọng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ  
MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN  
NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2945/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm  
2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**1. Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực: Môi trường</b>	
01	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản (nếu được UBND huyện ủy quyền)
02	Tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết
<b>II. Lĩnh vực: Đất đai</b>	
03	Hòa giải tranh chấp đất đai

**2. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực: Môi trường</b>	
04	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
05	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường

15/12/2016

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

**1. Thủ tục: Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản (nếu được UBND huyện ủy quyền).**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

**Bước 2.** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ hợp lệ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong giờ hành chính.

**Bước 3:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra, thẩm tra hồ sơ.

**Bước 4:** Tổ chức thẩm định và kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường của cơ sở:

- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của cơ sở và (Trường hợp cần thiết, tổ chức việc đo đạc, lấy mẫu phân tích để kiểm chứng số liệu);

- Tổng hợp, xử lý kết quả lấy ý kiến chuyên gia, cơ quan có liên quan đến đề án bảo vệ môi trường chi tiết đề nghị thẩm định, phê duyệt. Thông báo kết quả thẩm định theo một (01) trong ba (03) trường hợp sau:

+ Đề án bảo vệ môi trường đơn giản được thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung;

+ Đề án bảo vệ môi trường đơn giản được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung;

+ Đề án bảo vệ môi trường đơn giản không được thông qua (nêu rõ lý do).

**Bước 5.** Đến hẹn, tổ chức hoặc cá nhân đến nhận kết quả giải quyết tại bộ phận nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Một (01) văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường đơn giản (theo mẫu);

+ Ba (03) bản đề án bảo vệ môi trường đơn giản (theo mẫu).

**- Thời gian giải quyết:** 10 ngày làm việc.

Lưu ý: Thời hạn xác nhận đề án bảo vệ môi trường chi tiết không bao gồm thời gian mà chủ cơ sở hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan thường trực thẩm định trong quá trình thẩm định đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

**- Phí, lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Bìa, nội dung và cấu trúc của đề án bảo vệ môi trường chi tiết (Phụ lục 14b Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT);

+ Mẫu văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết (Phụ lục 13 kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT);

+ Mẫu Phụ bìa của đề án bảo vệ môi trường chi tiết (Phụ lục 10b Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT);

#### **- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Cơ sở đã đi vào hoạt động trước ngày 01 tháng 4 năm 2015 và đảm bảo các điều kiện:

1. Cơ sở đã đi vào hoạt động có quy mô, tính chất tương đương với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP và không có một trong các văn bản sau: Giấy xác nhận đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường, văn bản thông báo về việc chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường, giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường.

2. Cơ sở đã cải tạo, mở rộng, nâng công suất thuộc đối tượng phải lập bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung (trước ngày Nghị định số 18/2015/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) hoặc thuộc đối tượng phải lập lại bản kế hoạch bảo vệ môi trường (theo quy định tại Nghị định số 18/2015/NĐ-CP) nhưng không có một trong các giấy tờ sau:

a) Giấy xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường;

b) Giấy xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung;

c) Giấy xác nhận đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường;

d) Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường;

đ) Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường;

e) Văn bản thông báo về việc chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường.

#### **- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết; đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

**Phụ lục 13**

**Mẫu văn bản đề nghị xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT  
ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

...(1)...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

V/v xác nhận đăng ký đề án  
bảo vệ môi trường đơn giản  
của ...(2)...

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: ...(3)...

...(1)... có địa chỉ tại ...(4)..., xin gửi đến ...(3)... ba (03) bản đề án bảo vệ môi trường đơn giản của ...(2)...

Chúng tôi cam kết rằng mọi thông tin, số liệu đưa ra tại bản đề án nói trên là hoàn toàn trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có gì sai phạm.

Kính đề nghị quý (3) sớm xem xét và cấp giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản này.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ...(6)...
- Lưu ...

...(5)...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.
- (2) Tên đầy đủ của cơ sở.
- (3) Tên gọi của cơ quan xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường.
- (4) Địa chỉ liên hệ theo bưu điện
- (5) Đại diện có thẩm quyền của cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.
- (6) Nơi nhận khác (nếu có).

**Phụ lục 14**

**Bìa, phụ bìa, cấu trúc và nội dung của đề án bảo vệ môi trường đơn giản**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT  
ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**Phụ lục 14b. Bìa, phụ bìa, cấu trúc và nội dung của đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với cơ sở có quy mô hộ gia đình**

(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN/ PHÊ DUYỆT CƠ SỞ - nếu có)  
(TÊN CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP CHỦ CƠ SỞ)

**ĐỀ ÁN  
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƠN GIẢN  
của ... (1) ...**

CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP  
CHỦ CƠ SỞ (2)  
(Người đại diện có thẩm quyền  
ký, ghi họ tên, đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN (nếu có) (2)  
(Người đại diện có thẩm quyền  
ký, ghi họ tên, đóng dấu )

(Địa danh), Tháng... năm...

Ghi chú:

- (1) Tên đầy đủ, chính xác của cơ sở
- (2) Chỉ thể hiện ở trang phụ bìa

## MỤC LỤC

### MỞ ĐẦU

- Cơ sở được thành lập trên cơ sở giấy phép kinh doanh/đăng ký hộ kinh doanh nào, số và ngày của văn bản đó (nếu có, sao và đính kèm văn bản ở phần phụ lục).

- Nêu rõ tình trạng hiện tại của cơ sở (thuộc loại nào theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư này).

### Phần 1. MÔ TẢ TÓM TẮT CƠ SỞ

#### 1.1. Tên của cơ sở

Nêu đầy đủ, chính xác tên gọi hiện hành của cơ sở

#### 1.2. Chủ cơ sở

Nêu đầy đủ họ, tên và chức danh của chủ cơ sở kèm theo chỉ dẫn về địa chỉ liên hệ, phương tiện liên lạc (điện thoại, fax, hòm thư điện tử).

#### 1.3. Vị trí địa lý của cơ sở

Nêu cụ thể vị trí thuộc địa lý của cơ sở

#### 1.4. Quy mô/công suất, quy trình sản xuất và thời gian hoạt động của cơ sở

- Quy mô/công suất.

- Quy trình sản xuất của cơ sở.

- Thời gian bắt đầu hoạt động, thời gian hoạt động trong năm (đối với các loại hình hoạt động theo mùa vụ).

### Phần 2. NGUỒN CHẤT THẢI VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ/XỬ LÝ

#### 2.1. Nguồn chất thải rắn thông thường

#### 2.2. Nguồn chất thải lỏng

#### 2.3. Nguồn chất thải khí

#### 2.4. Nguồn chất thải nguy hại (nếu có)

*Đối với các loại chất thải rắn, lỏng và khí: Liệt kê nguồn phát sinh chất thải, tổng lượng/lưu lượng thải (kg, tấn, m<sup>3</sup>) của từng nguồn và của cả cơ sở trong một ngày đêm (24 giờ); biện pháp quản lý, xử lý.*

#### 2.5. Nguồn tiếng ồn, độ rung

Liệt kê các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung, mức độ; biện pháp xử lý.

### KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT

#### 1. Kết luận

- Về tính hiệu quả, khả thi của các biện pháp thu gom, lưu trữ, xử lý các nguồn chất thải của cơ sở.

#### 2. Kiến nghị

Kiến nghị với các cấp, các ngành liên quan ở địa phương để giải quyết các vấn đề vượt quá khả năng giải quyết của chủ cơ sở.

#### 3. Cam kết

- Cam kết thực hiện những nội dung về bảo vệ môi trường đã nêu trong đề án bảo vệ môi trường đơn giản, đặc biệt là các nội dung về xử lý chất thải.

- Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến cơ sở.

- Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp để xảy ra các sự cố trong quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của cơ sở.

#### **PHỤ LỤC**

- Các văn bản liên quan.

- Các hình vẽ, hình ảnh (nếu có).

*Đề án bảo vệ môi trường đơn giản được lập thành ba (03) bản gốc, có chữ ký của chủ cơ sở, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có) của đại diện có thẩm quyền của chủ cơ sở ở trang cuối cùng.*

**Phụ lục 10.  
Mẫu xác nhận đề án**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT  
ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**Phụ lục 10b. Mẫu xác nhận đã cấp giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản**

...(1)...xác nhận: Đề án bảo vệ môi trường đơn giản này đã được cấp giấy xác nhận đăng ký số... ngày... tháng... năm ... của ...(2)...

*(Địa danh), ngày... tháng... năm...*

Thủ trưởng cơ quan xác nhận  
(ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan xác nhận đề án hoặc cơ quan thường trực xác nhận khi được ủy quyền

Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan xác nhận

## **2. Thủ tục: Tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết**

### **- Trình tự thực hiện**

**Bước 1.** Nộp hồ sơ: tổ chức, cá nhân gửi văn bản kèm theo tóm tắt những nội dung chính của đề án chi tiết đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi thực hiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của cơ sở để xin ý kiến tham vấn.

**Bước 2.** Có ý kiến bằng văn bản: UBND cấp xã có ý kiến bằng văn bản. Trường hợp không có văn bản phản hồi được coi là chấp thuận việc thực hiện dự án.

**Bước 3.** Đến hẹn, tổ chức hoặc cá nhân mang phiếu hẹn đến nhận kết quả giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ**

+ Một (01) văn bản đề nghị cho ý kiến;

+ Một (01) Đề án bảo vệ môi trường chi tiết.

**- Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp xã.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản phản hồi về việc thực hiện dự án đến chủ dự án.

**- Phí, lệ phí:** Không.

### **- Tên các mẫu đơn:**

+ Phụ lục 4. Mẫu văn bản tham vấn ý kiến của chủ cơ sở gửi Ủy ban nhân dân cấp xã về đề án bảo vệ môi trường chi tiết Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường);

+ Phụ lục 5. Mẫu văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời chủ cơ sở Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

**- Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

### **- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

+ Luật Bảo vệ môi trường 2014;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

#### Phụ lục 4

### Mẫu văn bản tham vấn ý kiến của chủ cơ sở gửi Ủy ban nhân dân cấp xã về đề án bảo vệ môi trường chi tiết

(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT

ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

...(1)...

Số: ...../.....

V/v tham vấn ý kiến về đề án  
bảo vệ môi trường chi tiết đối  
với ...(2)...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã ...(3) ...

Thực hiện quy định pháp luật hiện hành, ...(1)... xin gửi đến quý Ủy ban nội dung tóm tắt của đề án bảo vệ môi trường chi tiết của ...(2)... để nghiên cứu và cho ý kiến.

Kính mong quý Ủy ban sớm có văn bản trả lời và gửi tới ...(1)... theo địa chỉ sau đây:

... (địa chỉ theo đường bưu điện)...

Thông tin liên hệ khác của chúng tôi:

- Số điện thoại: .....

- Hộp thư điện tử: .....

- Số fax (nếu có): .....

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

...(4)...

- Như trên;

(ghi chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

- ...(5) ...

- Lưu.

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở

(2) Tên đầy đủ của cơ sở

(3) Tên xã hoặc đơn vị hành chính tương đương

(4) Đại diện có thẩm quyền của cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở

(5) Nơi nhận khác (nếu có)

## **TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHI TIẾT**

*(Kèm theo công văn số ...../..... ngày... tháng ... năm ..... của (1))*

### **1. MÔ TẢ KHÁI QUÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ**

- 1.1. Tên cơ sở, chủ cơ sở, nguồn vốn đầu tư của cơ sở.
- 1.2. Vị trí tại thôn, xã, huyện, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.
- 1.3. Loại hình sản xuất; loại hình công nghệ của cơ sở.
- 1.4. Các hạng mục xây dựng của cơ sở.
- 1.5. Quy mô, công suất thiết kế tổng thể, công suất thiết kế cho từng giai đoạn (nếu có) của cơ sở; thời điểm đã đưa cơ sở vào vận hành/hoạt động.
- 1.6. Máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu sử dụng cho hoạt động sản xuất/kinh doanh/dịch vụ của cơ sở.
- 1.7. Tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của cơ sở.

### **2. TÓM TẮT CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ**

- 2.1. Tóm tắt về các loại chất thải phát sinh và công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của cơ sở
  - 2.1.1. Nước thải và nước mưa
  - 2.1.2. Chất thải rắn thông thường
  - 2.1.3. Chất thải nguy hại
  - 2.1.4. Khí thải
  - 2.1.5. Nguồn tiếng ồn, độ rung
- 2.2. Các tác động đối với môi trường và kinh tế - xã hội
- 2.3. Kế hoạch xây dựng, cải tạo, vận hành các công trình và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường
- 2.4. Khái quát về chương trình quản lý và giám sát môi trường của cơ sở

### **3. KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT**

#### **3.1. Kiến nghị**

Kiến nghị với các cơ quan liên quan ở Trung ương và địa phương để giải quyết các vấn đề vượt quá khả năng giải quyết của chủ cơ sở.

#### **3.2. Cam kết**

- Cam kết thực hiện đúng nội dung, tiến độ xây dựng, cải tạo và vận hành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường;
- Cam kết thực hiện đúng chế độ báo cáo tại quyết định phê duyệt đề án;
- Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến cơ sở, kể cả các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường.
- Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp để xảy ra các sự cố trong quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của cơ sở.

**Phụ lục 5.**

**Mẫu văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời chủ cơ sở**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT*

*ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

UBND ...**(1)**...

Số: ...../.....

V/v ý kiến về đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với ...**(2)**...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*(Địa danh), ngày... tháng... năm...*

Kính gửi: ...**(3)** .....

Phúc đáp Văn bản số ..... ngày .... tháng ....năm .....của ...**(3)**..., Ủy ban nhân dân ...**(1)**... xin có ý kiến như sau:

**1. Về việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của ...**(3)**...**

- *Nêu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý với các nội dung tương ứng được trình bày trong tài liệu gửi kèm; trường hợp không đồng ý thì chỉ rõ các nội dung, vấn đề cụ thể không đồng ý.*

- *Nêu cụ thể các yêu cầu, kiến nghị của cộng đồng đối với chủ cơ sở liên quan đến việc cam kết thực hiện các biện pháp, giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực của cơ sở đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng và các kiến nghị khác có liên quan đến cơ sở (nếu có).*

**2. Kiến nghị đối với chủ cơ sở**

*Các kiến nghị của địa phương có liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...**(5)** ...

- Lưu.

...**(4)**...

(ghi chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

**Ghi chú:**

*(1) Tên xã hoặc đơn vị hành chính tương đương.*

*(2) Tên đầy đủ của cơ sở.*

*(3) Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.*

*(4) Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.*

*(5) Nơi nhận khác (nếu có)*

### **3. Thủ tục: Hòa giải tranh chấp đất đai**

#### **- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Người đề nghị nộp đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

**Bước 2:** Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: thẩm tra, xác minh tìm hiểu nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất.

**Bước 3:** Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai. Biên bản hòa giải phải được gửi ngay cho các bên tranh chấp và lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

**Bước 4.** Đến hẹn, tổ chức hoặc cá nhân đến nhận kết quả giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai;

+ Các hồ sơ có liên quan đến tranh chấp (nếu có).

**- Thời hạn giải quyết:** 45 ngày kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Biên bản hòa giải.

**- Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Đất đai năm 2013;

+ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

#### **4. Thủ tục: Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường**

##### **a) Trình tự thực hiện**

Chủ dự án, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nộp hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Trường hợp chưa xác nhận phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Chủ dự án, chủ cơ sở đến nhận kết quả giải quyết tại bộ phận nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã

##### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Ba (03) bản kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Một (01) báo cáo đầu tư hoặc phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp xã.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo bản kế hoạch bảo vệ môi trường.
- **Phí, lệ phí:** Không.
- **Tên các mẫu đơn:** Cấu trúc và nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận đăng ký của Ủy ban nhân dân cấp huyện (phụ lục 5.6 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**
  - Luật Bảo vệ môi trường 2014;
  - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
  - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

**Phụ lục 5.6. Cấu trúc và nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận đăng ký của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa điểm), ngày .....tháng ..... năm 20.....

Kính gửi: (1).....

Gửi đến (1) kế hoạch bảo vệ môi trường đề đăng ký với các nội dung sau đây:

**I. Thông tin chung**

1.1. Tên dự án, cơ sở (gọi chung là dự án):...

1.2. Tên chủ dự án: ...

1.3. Địa chỉ liên hệ: ...

1.4. Người đại diện theo pháp luật: ...

1.5. Phương tiện liên lạc với chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail ...).

**II. Thông tin cơ bản về hoạt động sản xuất, kinh doanh**

2.1. Địa điểm thực hiện dự án:.....

2.3. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; sản phẩm và số lượng

2.4. Diện tích mặt bằng cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (m<sup>2</sup>): .....

2.5. Nhu cầu nguyên liệu, vật liệu sử dụng trong quá trình sản xuất:.....

2.6. Nhiên liệu sử dụng trong quá trình sản xuất (dầu, than, củi, gas, điện...)

**III. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng**

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Khí thải từ các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công			Sử dụng phương tiện, máy móc thi công đã qua kiểm định		
			Sử dụng loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm		
			Định kỳ bảo dưỡng phương tiện, thiết bị		

			Biện pháp khác: ...		
Bụi			Cách ly, phun nước để giảm bụi		
			Biện pháp khác: ...		
Nước thải sinh hoạt			Thu gom, tự xử lý trước khi thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận nước thải)		
			Thu gom, thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Đổ thẳng ra hệ thống thoát nước thải khu vực		
			Biện pháp khác: ...		
Nước thải xây dựng			Thu gom, xử lý trước khi thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận nước thải)		
			Đổ thẳng ra hệ thống thoát nước thải khu vực		
			Biện pháp khác: ...		
Chất thải rắn xây dựng			Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng		
			Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm)		
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Biện pháp khác: ...		
Chất thải rắn sinh hoạt			Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm)		
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Biện pháp khác: ...		

Chất thải nguy hại			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Biện pháp khác: ...		
Tiếng ồn			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		
			Bố trí thời gian thi công phù hợp		
			Biện pháp khác ...		
Rung			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		
			Bố trí thời gian thi công phù hợp		
			Biện pháp khác ...		
Nước mưa chảy tràn			Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường		
			Biện pháp khác ...		

#### **IV. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động**

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Bụi và khí thải			Lắp đặt hệ thống xử lý bụi và khí thải với ống khói		
			Lắp đặt quạt thông gió với bộ lọc không khí ở cuối đường ống		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải sinh hoạt			Thu gom và tái sử dụng		
			Xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại trước khi thải vào hệ thống thoát nước chung		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải sản xuất			Thu gom và tái sử dụng		
			Xử lý nước thải cục bộ và thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung		
			Xử lý nước thải đáp ứng quy chuẩn		

			quy định và thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận và quy chuẩn đạt được sau xử lý)		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải từ hệ thống làm mát			Thu gom và tái sử dụng		
			Giải nhiệt và thải ra môi trường		
			Biện pháp khác ...		
Chất thải rắn			Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng		
			Tự xử lý		
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Biện pháp khác ...		
Chất thải nguy hại			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Biện pháp khác ...		
Mùi			Lắp đặt quạt thông gió		
			Biện pháp khác ...		
Tiếng ồn			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		
			Cách âm để giảm tiếng ồn		
			Biện pháp khác ...		
Nhiệt dư			Lắp đặt quạt thông gió		
			Biện pháp khác ...		
Nước mưa chảy tràn			Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường		
			Biện pháp khác ...		

Hàng xóm của tôi

## V. Cam kết

5.1. Chúng tôi/tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

5.2. Chúng tôi/tôi cam kết thực hiện đầy đủ các kế hoạch bảo vệ môi trường được nêu trên đây.

5.3. Chúng tôi/tôi đảm bảo độ trung thực của các thông tin và nội dung điền trong kế hoạch bảo vệ môi trường này./.

(2)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có))

*Ghi chú: (1) Cơ quan xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; (2) Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.*

*Yêu cầu: Bản kế hoạch bảo vệ môi trường được lập thành ba (03) bản gốc, có chữ ký của chủ dự án ở phía dưới từng trang và ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có) ở trang cuối cùng.*

## **5. Thủ tục: Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường**

### **- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Nộp hồ sơ: Chủ dự án gửi báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án kèm theo văn bản đề nghị cho ý kiến.

**Bước 2.** Có ý kiến bằng văn bản: UBND cấp xã có ý kiến bằng văn bản. Trường hợp không có văn bản phản hồi được coi là chấp thuận việc thực hiện dự án.

**Bước 3.** Chủ dự án đến nhận kết quả giải quyết tại bộ phận nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

**- Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Một (01) văn bản đề nghị cho ý kiến;

- Một (01) báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

**- Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ dự án.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp xã.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản phản hồi về việc thực hiện dự án đến chủ dự án.

**- Phí, lệ phí:** Không.

### **- Tên các mẫu đơn:**

+ Mẫu văn bản của chủ dự án gửi xin ý kiến tham vấn Ủy ban nhân dân cấp xã/cơ quan, tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.4 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT).

+ Mẫu văn bản trả lời của cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn (Phụ lục 2.5 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT).

**- Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

### **- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

+ Luật bảo vệ môi trường 2014;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

**Phụ lục 2.4: Mẫu văn bản của chủ dự án gửi xin ý kiến tham vấn Ủy ban nhân dân cấp xã/cơ quan, tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường)*

(1)

Số: ...

V/v xin ý kiến tham vấn cộng đồng về nội dung báo cáo ĐTM của dự án (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: (3)

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các quy định của pháp luật về đánh giá tác động môi trường (DTM), (1) đã lập báo cáo ĐTM của dự án (2).

(1) Gửi đến (3) báo cáo ĐTM của dự án và rất mong nhận được ý kiến tham vấn của (3).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ...;
- Lưu: ...

(4)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

*Ghi chú: (1) chủ dự án; (2) Tên đầy đủ, chính xác của dự án; (3) Cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn; (4) Đại diện có thẩm quyền của (1).*

**Phụ lục 2.5: Mẫu văn bản trả lời của cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược,  
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường)

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

V/v ý kiến tham vấn về dự án

(2)

Kính gửi: (3)

(1) nhận được Văn bản số... ngày... tháng... năm... của (3) kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (2). Sau khi xem xét tài liệu này, (1) có ý kiến như sau:

1. Về các tác động tiêu cực của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và sức khỏe cộng đồng: *nêu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý với các nội dung tương ứng được trình bày trong tài liệu gửi kèm; trường hợp không đồng ý thì chỉ rõ các nội dung, vấn đề cụ thể không đồng ý.*

2. Về các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và sức khỏe cộng đồng: *nêu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý với các nội dung tương ứng được trình bày trong tài liệu gửi kèm; trường hợp không đồng ý thì chỉ rõ các nội dung, vấn đề cụ thể không đồng ý.*

3. Kiến nghị đối với chủ dự án: *nêu cụ thể các yêu cầu, kiến nghị của cộng đồng đối với chủ dự án liên quan đến việc cam kết thực hiện các biện pháp, giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng và các kiến nghị khác có liên quan đến dự án (nếu có).*

Trên đây là ý kiến của (1) gửi (3) để xem xét và hoàn chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...;

- Lưu: ...

(4)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

*Ghi chú:*

(1) Cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn;

(2) Tên đầy đủ của dự án;

(3) chủ dự án;

(4) Đại diện có thẩm quyền của (1).